

# BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

## CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

*(Giấy đăng ký kinh doanh số 1000317707 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 29 tháng 07 năm 2005, cấp thay đổi lần 5 ngày 14 tháng 06 năm 2016)*

**Trụ sở chính:** Lô CN 1, khu công nghiệp TBS – Sông Trà, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Việt Nam  
**Điện thoại:** (84-362) 491 340  
**Fax:** (84-362) 491 440  
**Website:** [www.tbbeco.com.vn](http://www.tbbeco.com.vn)

**Phụ trách công bố thông tin:**

Bà: Bùi Thị Thảo

Chức vụ: Nhân viên phòng Tài chính – Kế toán

Số điện thoại: (84-) 948 310 745

**MỤC LỤC**

<b>NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT .....</b>	<b>6</b>
<b>I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....</b>	<b>6</b>
<b>1. Tóm tắt quát trình hình thành và phát triển .....</b>	<b>6</b>
1.1 Giới thiệu chung về Tổ chức đăng ký giao dịch.....	6
1.2 Giới thiệu về Chứng khoán đăng ký giao dịch.....	6
1.3 Lịch sử hình thành và phát triển .....	7
1.4 Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty.....	8
<b>2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình.....</b>	<b>9</b>
3.1 Đại hội đồng cổ đông.....	10
3.2 Hội đồng quản trị.....	10
3.3 Ban kiểm soát.....	11
3.4 Ban Giám đốc.....	11
3.5 Phòng Tổ chức hành chính.....	11
3.6 Phòng Tài chính kế toán.....	11
3.7 Phòng Kế hoạch vật tư.....	12
3.8 Phòng Kỹ thuật.....	12
3.9 Phòng Kinh doanh.....	13
3.10 Phân xưởng Bia.....	13
3.11 Phân xưởng Cơ điện.....	13
<b>3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần trở lên của công ty; Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ.....</b>	<b>14</b>
4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty tại ngày 09/09/2016 ....	14
4.2 Danh sách cổ đông sáng lập.....	14
4.3 Cơ cấu cổ đông tại ngày 09/09/2016.....	15
<b>4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng.....</b>	<b>15</b>
5.1 Công ty mẹ.....	15
5.2 Danh sách Công ty con, công ty liên kết của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình.....	16
<b>5. Hoạt động kinh doanh.....</b>	<b>16</b>
6.1 Sản phẩm, dịch vụ qua các năm.....	16
6.2 Cơ cấu doanh thu.....	17
6.3 Danh sách các hợp đồng lớn đang thực hiện.....	18



<b>6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hai năm gần nhất .....</b>	<b>18</b>
7.1. <i>Kết quả hoạt động kinh doanh .....</i>	18
7.2. <i>Những thuận lợi và khó khăn trong năm báo cáo .....</i>	19
<b>8. Vị thế của Bia Hà Nội – Thái Bình so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành .....</b>	<b>20</b>
8.1. <i>Vị thế của Công ty trong ngành.....</i>	20
8.2. <i>Triển vọng phát triển của ngành.....</i>	20
<b>9. Chính sách đối với người lao động.....</b>	<b>21</b>
9.1. <i>Số lượng người lao động trong Công ty.....</i>	21
9.2. <i>Chính sách với người lao động .....</i>	22
<b>10. Chính sách cổ tức.....</b>	<b>23</b>
<b>11. Tình hình tài chính .....</b>	<b>24</b>
11.1. <i>Trích khấu hao TSCĐ.....</i>	24
11.2. <i>Các khoản nợ, phải nộp.....</i>	24
11.3. <i>Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty.....</i>	27
<b>12. Tài sản .....</b>	<b>28</b>
12.1. <i>Tổng giá trị tài sản.....</i>	28
12.2. <i>Tình hình sử dụng nhà xưởng, đất đai .....</i>	28
<b>13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....</b>	<b>29</b>
<b>14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)</b> .....	<b>30</b>
<b>15. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh của Công ty.....</b>	<b>30</b>
<b>16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty.....</b>	<b>31</b>
<b>II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....</b>	<b>31</b>
<b>1. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....</b>	<b>31</b>
1.1 <i>Danh sách HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát .....</i>	31
1.2 <i>Hội đồng quản trị.....</i>	32
1.3 <i>Giám đốc và cán bộ quản lý.....</i>	39
1.4 <i>Ban kiểm soát .....</i>	39
<b>2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....</b>	<b>43</b>

**DANH MỤC BẢNG BIỂU**

Hình 1.Cơ cấu bộ máy quản lý công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình .....	10
Hình 2.Tình hình tiêu thụ Bia tại Việt Nam giai đoạn 2010-2015 .....	20
Hình 3.Thị phần Bia ở Việt Nam .....	21
Bảng 1.Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 09/09/2016 .....	14
Bảng 3.Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 09/09/2016.....	15
Bảng 5.Cơ cấu doanh thu năm 2014, 2015 và 6 tháng 2016.....	17
Bảng 6.Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty năm 2014, 2015 và 6 tháng 2016.....	18
Bảng 7.Danh sách các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã được ký kết .....	18
Bảng 8.Kết quả kinh doanh năm 2014, 2015 và 6 tháng 2016.....	18
Bảng 9.Số lượng lao động, cơ cấu lao động theo trình độ, giới tính của Công ty tại ngày 31/12/2015.....	21
Bảng 11.Tình hình các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn.....	24
Bảng 12.Vay và nợ thuê tài chính dài hạn.....	25
Bảng 13.Tình hình Công nợ phải thu .....	25
Bảng 14.Tình hình Công nợ phải trả.....	26
Bảng 15.Chỉ tiêu tài chính của Công ty.....	27
Bảng 16.Cơ cấu tài sản ngày 31/12/2015 .....	28
Bảng 17.Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng .....	28
Bảng 18.Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức Công ty.....	29



**CÁC KHÁI NIỆM TỪ VIẾT TẮT**

Cụm từ, nhóm từ được viết tắt	:	Diễn giải
Công ty/Hathabeer/ HATHABEER	:	Công ty Cổ phần bia Hà Nội – Thái Bình
SABECO/Sabeco	:	Tổng Công ty Bia – Rượu – NGK Sài Gòn
HABECO/Habeco	:	Tổng Công ty Bia – Rượu – NGK Hà Nội
VBL	:	Công ty TNHH Nhà máy Bia Việt Nam
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng Cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng Quản trị
ĐKKD	:	Đăng ký kinh doanh
BCTC	:	Báo cáo tài chính
BKS	:	Ban kiểm soát
CP	:	Cổ phần
UBND	:	Ủy ban Nhân dân
TP	:	Thành phố
TNHH MTV	:	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
TSCĐ	:	Tài sản cố định
CBNV	:	Cán bộ nhân viên
CDHH	:	Cổ đông hiện hữu
CMND	:	Chứng minh nhân dân
NĐT	:	Nhà đầu tư
VSATTP	:	Vệ sinh an toàn thực phẩm
VSD	:	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

## **NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**

### **I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

#### **1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

##### **1.1 Giới thiệu chung về Tổ chức đăng ký giao dịch**

Tên Công ty:	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH</b>
Tên giao dịch quốc tế:	HA NOI - THAI BÌNH BEER JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	HATHABEER
Trụ sở chính:	Lô CN 1, khu công nghiệp TBS – Sông Trà, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Việt Nam
Điện thoại:	(84-362) 491 340
Fax:	(84-362) 491 440
Website:	<a href="http://www.tbbeco.com.vn">www.tbbeco.com.vn</a>
Giấy CNĐKKD:	số 1000317707 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 29 tháng 07 năm 2005, cấp thay đổi lần 5 ngày 14 tháng 06 năm 2016
Người đại diện theo pháp luật:	Ông Vũ Thanh Liêm – Giám đốc Công ty
Tài khoản giao dịch:	0211000000113 tại ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Thái Bình
Vốn điều lệ đăng ký:	76.912.260.000 (Bảy mươi sáu tỷ chín trăm mười hai triệu hai trăm sáu mươi ngàn) đồng
Vốn điều lệ thực góp:	76.912.260.000 (Bảy mươi sáu tỷ chín trăm mười hai triệu hai trăm sáu mươi ngàn) đồng
Năm trở thành công ty đại chúng:	20/08/2008 (được UBCKNN chấp thuận)

##### **Ngành nghề kinh doanh chính:**

Sản xuất bia hơi, bia chai.

##### **1.2 Giới thiệu về Chứng khoán đăng ký giao dịch**

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: BTB
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 7.691.226 (bảy triệu sáu trăm chín một nghìn hai trăm hai sáu) cổ phiếu
- Tổng số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 112.197 cổ phiếu. Lý do hạn chế chuyển nhượng là do căn cứ vào khoản 3 Điều 8 Điều lệ Tổ chức và hoạt động của CTCP Bia Hà Nội – Thái Bình “*cổ phần của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban giám đốc không được chuyển nhượng trong thời gian đương nhiệm và trong vòng 2*



*năm kể từ khi thôi giữ chức vụ này, trừ trường hợp đặc biệt được HĐQT chấp thuận bằng văn bản”*

- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan.

Tại thời điểm ngày **09/09/2016**, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

### **1.3 Lịch sử hình thành và phát triển**

#### **Về việc Thành lập:**

- Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình trước đây là doanh nghiệp Nhà nước, tiền thân là Công ty Bia Thái Bình được hợp nhất giữa Công ty Bia – Rượu – Ong Thái Bình và Nhà máy bia Thái Bình theo quyết định số 2048/QĐ-UB ngày 29/08/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình;

#### **Chuyển đổi thành Công ty Cổ phần:**

- Ngày 04/04/2005, UBND tỉnh Thái Bình có Quyết định số 731/QĐ-UB về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Bia Thái Bình thành Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải khát Thái Bình theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0803000218, đăng ký lần đầu ngày 29/07/2005 do Sở KH&ĐT Tỉnh Thái Bình cấp với vốn điều lệ là 20.000.000.000 đồng;
- Ngày 14/07/2005, Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Thái Bình tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu;
- Ngày 29/08/2008, Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng.

#### **Các sự kiện khác:**

- Ngày 13/06/2005, Bộ Công nghiệp có công văn 3047/CV/TCCB tiếp nhận Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Thái Bình làm thành viên Tổng Công ty Bia – Rượu – Nước giải khát Thái Bình làm thành viên Tổng Công ty Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội;
- Ngày 09/08/2005, UBND tỉnh Thái Bình bàn giao phần vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Thái Bình cho Tổng Công ty Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội;
- Được sự đồng ý của Tổng Công ty Bia – Rượu – NGK Hà Nội, ngày 12/10/2005, Chủ



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT –CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Bia – Rượu – NGK Thái Bình thành Công ty CP Bia Hà Nội – Thái Bình như ngày nay;

- Tháng 12/2013, Nhà máy Bia Hà Nội – Thái Bình tại KCN TBS – Sông Trà, xã Tân Bình, TP Thái Bình với công suất 50 triệu lít/ năm và có khả năng mở rộng lên 100 triệu lít/năm với hệ thống thiết bị, dây chuyền hiện đại đã chính thức đi vào hoạt động sản lượng, chất lượng ngày càng được nâng cao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, thu nhập, việc làm cho người lao động được nâng lên;
- Trong quá trình phát triển, với những thành tích đạt được, Công ty đã vinh dự nhận được các phần thưởng:

01 Huân chương lao động Hạng hai;

02 Huân chương lao động Hạng ba;

01 Cờ thi đua của Tỉnh ủy Thái Bình;

Và nhiều bằng khen của Bộ Công thương, tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân, Bộ Tài chính, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Tổng cục thuế, Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội.

- Ngày 28/11/2016, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 156/2016/GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 7.691.226 cổ phiếu

### 1.4 Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty

Quá trình tăng vốn điều lệ của công ty kể từ khi hoạt động dưới hình thức công ty Cổ phần như sau:

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	VĐL tăng thêm	VĐL sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Lần 1	Tháng 11/2009	10.000.000.000	30.000.000.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho CĐHH	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nghị quyết HĐQT số 87/2009/NQ-HĐQT</li><li>- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 83/2009/NQ – ĐHĐCĐ</li><li>- Công văn chấp thuận phát hành cổ phiếu thưởng cho CĐHH của UBCKNN ngày 13/11/2009</li><li>- Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu số 90/2009/BC-HĐQT</li></ul>
Lần 2	Tháng	10.000.000.000	40.000.000.000	Chào bán cho CBCNV và	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường 83/2009/NQ-</li></ul>



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

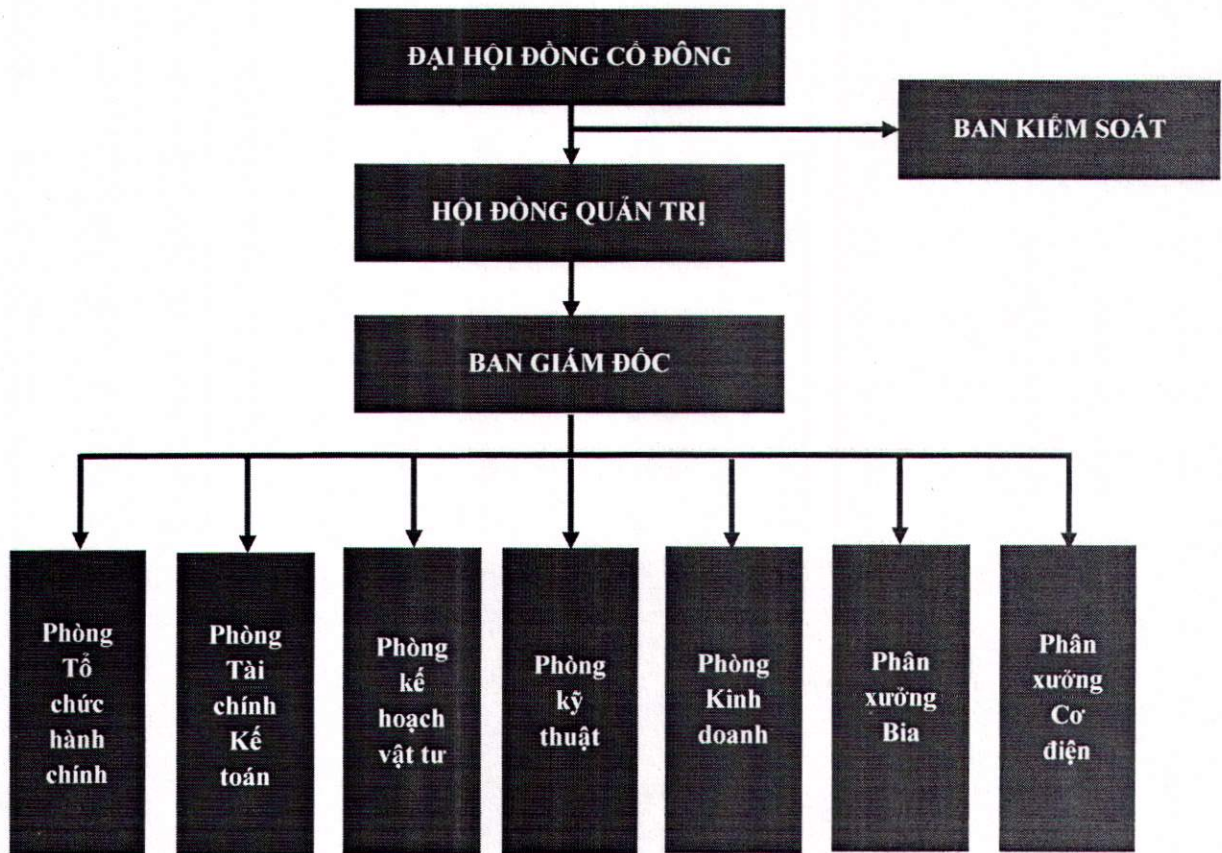
	04/2010			chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư	ĐHĐCĐ - Công văn chấp thuận chào bán cổ phiếu cho CBCNV và chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư của UBCKNN ngày 13/01/2010
<b>Lần 2.1</b>	<b>Tháng 04/2010</b>	<b>386.530.000</b>	<b>30.386.530.000</b>	<b>Chào bán cho CBCNV</b>	- <i>Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường 83/2009/NQ- ĐHĐCĐ</i> - <i>Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBCNV và chào bán riêng lẻ cho NĐT số 103a/2010/BTB-CV</i>
<b>Lần 2.2</b>	<b>Tháng 04/2010</b>	<b>9.613.470.000</b>	<b>40.000.000.000</b>	<b>Chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư</b>	- <i>Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường 83/2009/NQ- ĐHĐCĐ</i> - <i>Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBCNV và chào bán riêng lẻ cho NĐT số 103a/2010/BTB-CV</i>
<b>Lần 3</b>	<b>Tháng 09/2011</b>	<b>36.912.260.000</b>	<b>76.912.260.000</b>	<b>Chào bán cho cổ phần cho CĐHH</b>	- <i>Nghị quyết ĐHĐCĐ số 145/2011/NQ-ĐHĐCĐ</i> - <i>Nghị quyết HĐQT số 152/2011/NQ-HĐQT</i> - <i>Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 58/GCN- UBCK do UBCKNN cấp ngày 08/06/2011</i> - <i>Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 169/2011/CV-HĐQT</i>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình)

### 2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình



Hình 1. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình



(Nguồn: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình)

### 3.1 Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất 01 lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, ĐHĐCĐ sẽ quyết định phương hướng, nhiệm vụ phát triển Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, dài hạn của Công ty; thông qua phương án sử dụng tài sản, phương án đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và hoàn thiện công nghệ. ĐHĐCĐ cũng là cơ quan bầu, bãi miễn thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

### 3.2 Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của Công ty phù hợp với Pháp luật Việt Nam, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có thẩm quyền quyết định chiến lược phát triển của Công ty. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc và những người quản lý khác. Hội đồng quản trị họp ít nhất một quý một lần. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

Các thành viên Hội đồng quản trị hiện tại của Công ty bao gồm:

Ông Vương Toàn

Chủ tịch HĐQT



Ông Vũ Thanh Liêm	Thành viên HĐQT
Ông Hoàng Chí Thanh	Thành viên HĐQT
Ông Hoàng Trọng Thư	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Hữu Cường	Thành viên HĐQT

### **3.3 Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát Công ty hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Các thành viên Ban kiểm soát của Công ty hiện nay gồm:

Ông Lê Quý Huệ	Trưởng ban
Ông Nguyễn Minh Thế	Thành viên
Ông Đỗ Duyên Ninh	Thành viên

### **3.4 Ban Giám đốc**

Ban giám đốc Công ty bao gồm 2 người: 01 (một) Giám đốc và 01(một) Phó Giám đốc. Giám đốc là người trực tiếp quản lý và điều hành các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Ông Vũ Thanh Liêm	Giám đốc
Ông Nguyễn Hữu Cường	Phó Giám đốc

### **3.5 Phòng Tổ chức hành chính**

Chịu trách nhiệm tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, phân bổ nguồn nhân lực hợp lý để hỗ trợ các phòng ban khác và hỗ trợ sự phát triển chung của Công ty. Phòng có nhiệm vụ xây dựng các chế độ nhân sự (hệ thống thang bảng lương, chức danh và lộ trình thăng tiến), đưa ra các chính sách đãi ngộ nhân viên nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên có sự gắn kết lâu dài với Công ty, xây dựng và bình ổn môi trường làm việc, tạo dựng văn hóa trong Công ty, tạo nên nét khác biệt, tính cạnh tranh và thử thách. Ngoài ra, Phòng còn có chức năng quản lý tài sản, hỗ trợ các phòng ban khác trong các công tác hành chính.

### **3.6 Phòng Tài chính kế toán**

Phòng Kế toán – tài chính có các chức năng và nhiệm vụ như sau:

- Thực hiện công tác hạch toán kế toán, bao gồm: kế toán quản trị, kế toán tài chính;
- Thực hiện công tác thanh toán, quyết toán, chứng từ kế toán theo quy định Nhà nước và



Quy chế của công ty;

- Thực hiện công tác báo cáo kế toán, bao gồm: Báo cáo nội bộ, báo cáo các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định của Nhà nước và Quy chế của công ty;
- Tổ chức quản lý lưu trữ hồ sơ tài liệu theo quy định của Nhà nước;
- Quản lý hồ sơ giấy tờ gốc tài sản cố định và chứng từ có giá trị thuộc sở hữu của công ty;
- Chấp hành yêu cầu hợp lý, hợp lệ của BKS và HĐQT về cung cấp thông tin và kiểm tra kiểm soát;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐQT giao.

### 3.7 Phòng Kế hoạch vật tư

Phòng Kế hoạch vật tư có các chức năng và nhiệm vụ như sau:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất và đầu tư hàng tháng, quý, năm và các năm tiếp theo. Phối hợp với các phòng ban phân xưởng thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Báo cáo kết quả và tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm của Công ty;
- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty ký các hợp đồng kinh tế, đơn đốc, kiểm tra giám sát tiến độ thực hiện của các hợp đồng và làm thủ tục thanh toán;
- Theo dõi và đảm bảo việc cung ứng nguyên, nhiên vật liệu, máy móc thiết bị, công cụ hỗ trợ sản xuất ... được kịp thời đầy đủ về số lượng và chất lượng theo đúng chủng loại, quy cách, mẫu mã đáp ứng đúng quy trình sản xuất của công ty;
- Trách nhiệm báo cáo: Giám đốc, lãnh đạo Công ty, các đơn vị theo yêu cầu của Giám đốc.

### 3.8 Phòng Kỹ thuật

Phòng kỹ thuật có các chức năng và nhiệm vụ như sau:

- Xây dựng và quản lý quy trình công nghệ, quy định kỹ thuật sản xuất Bia Hà Nội - Thái Bình (từ nguyên liệu đầu vào đến chất lượng thành phẩm);
- Tham mưu cho Ban lãnh đạo về việc thiết lập, thực hiện, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001; ISO 2200 và ISO 14000 cùng với các công cụ quản lý khác để phục vụ cho công tác quản lý điều hành của Công ty đạt hiệu quả;
- Theo dõi thực hiện định mức kinh tế-kỹ thuật, xây dựng định mức kinh tế-kỹ thuật năm tiếp theo trình lãnh đạo phê duyệt;
- Quản lý và giám sát thực hiện quá trình kỹ thuật công nghệ sản xuất bia tại Công ty. Cập nhật, quản lý, lưu trữ các tài liệu công nghệ sản xuất (Tiêu chuẩn chất lượng, qui trình công nghệ, qui định kỹ thuật, hướng dẫn sản xuất,...);
- Kiểm soát và đánh giá sự tuân thủ các quy trình công nghệ, kiểm soát chất lượng theo yêu cầu của phòng QM-HABECO tại các bộ phận sản xuất trong Công ty. Báo cáo tình hình theo ngày/tuần/tháng/năm lên Giám đốc công ty/Phòng QM-HABECO theo quy định;
- Phân tích, kiểm tra đánh giá chất lượng nguyên nhiên liệu, hóa chất, phụ gia, bán thành phẩm, thành phẩm so với các tiêu chuẩn quy định của Tổng công ty ban hành tại các công đoạn của quá trình sản xuất và đúng với nội dung kiểm soát chất lượng do Tổng công ty/Công ty ban hành. Gửi mẫu nguyên liệu vật tư đầu vào, bán thành phẩm, thành



phẩm về phòng QM Tổng công ty theo tần xuất quy định. Lập báo cáo kịp thời những biểu hiện bất thường liên quan đến sản phẩm lên Giám đốc công ty/phòng QM Tổng công ty;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Giám đốc phân công.

### 3.9 Phòng Kinh doanh

Phòng kinh doanh có chức năng và nhiệm vụ như sau:

- Chức năng chính của Phòng Kinh doanh là làm công tác thị trường, tham mưu cho Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến công tác kinh doanh. Tổ chức thực hiện quảng cáo, tiếp thị và bán hàng nhằm đảm bảo việc tiêu thụ sản phẩm một cách cao nhất và tối đa hóa lợi nhuận;
- Công tác tiếp thị là nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty. Phòng có nhiệm vụ làm tốt việc nhận diện thị trường, tham mưu cho Giám đốc Công ty về công tác quảng bá giới thiệu sản phẩm và mở rộng thị trường;
- Phòng Kinh doanh có trách nhiệm: Theo dõi mạng lưới đại lý và khách hàng; Điều tra thị trường; Lập kế hoạch và phát triển đại lý hàng năm; Đề xuất chính sách bán hàng (giá cả, chiết khấu khuyến mại); Chăm sóc khách hàng (Tư vấn bảo quản sản phẩm, Hướng dẫn vệ sinh, sửa chữa thiết bị và dụng cụ bán hàng,...); Kiểm tra đại lý; Theo dõi phản hồi khách hàng (Theo dõi về những phản hồi của khách hàng về chất lượng sản phẩm, theo dõi việc đổi trả bia không đảm bảo chất lượng); Xử lý sản phẩm không phù hợp ngoài Công ty;...; lập kế hoạch marketing: Kế hoạch quảng cáo; Kế hoạch tiếp thị, khuyến mại, Công tác tiêu thụ sản phẩm;
- Tổng hợp Báo cáo về kết quả bán hàng trong tháng, tình hình tiêu thụ từng đại lý và từng khu vực.

### 3.10 Phân xưởng Bia

Phân xưởng bia có chức năng và nhiệm vụ sau:

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất (Theo tháng) dựa vào Kế hoạch sản xuất hàng tháng của phòng Kế hoạch vật tư;
- Quản lý nguyên liệu, quy trình sản xuất và lao động;
- Kiểm tra giám sát số lượng, chất lượng sản phẩm trên công đoạn;
- Kiểm tra đánh giá và đề ra các biện pháp thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật trong sản xuất. Đôn đốc, nhắc nhở các bộ phận trong phân xưởng thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sản xuất;
- Quản lý các thiết bị của Phân xưởng. Vận hành thiết bị an toàn, đúng kỹ thuật có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Thông báo kịp thời cho Phân xưởng Cơ điện những sự cố, hỏng hóc phát sinh trong quá trình sản xuất (đúng với qui định hiện hành);
- Báo cáo kết quả sản xuất tháng, tình hình lao động, trang thiết bị, vật tư sản xuất, các trường hợp vi phạm kỷ luật trong tháng...;
- Chịu trách nhiệm (cá nhân và phân xưởng) trước Giám đốc Công ty về kết quả điều hành hoạt động của đơn vị.

### 3.11 Phân xưởng Cơ điện

Phân xưởng Cơ điện có chức năng và nhiệm vụ sau:



- Lập kế hoạch sản xuất bao gồm: Các công việc thường xuyên phục vụ cho sản xuất - kinh doanh; các công việc sửa chữa, bảo dưỡng, lắp đặt thiết bị; các yêu cầu về lao động, vật tư, trang thiết bị và dụng cụ cho sản xuất tại phân xưởng;
- Trực tiếp kiểm tra công việc sửa chữa, bảo dưỡng ở các bộ phận. Chịu trách nhiệm về mặt kỹ thuật, chuyên môn trong công tác sửa chữa, bảo dưỡng, lắp đặt thiết bị;
- Hàng năm, lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, kế hoạch vật tư dự phòng và kế hoạch kiểm định thiết bị;
- Kiểm tra thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật ở các tổ. Hàng tháng, đánh giá thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật và báo cáo về việc sử dụng than, điện nước, hóa chất xử lý nước về Hội đồng định mức Công ty. Tham gia xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật hàng năm;
- Lập báo cáo hàng tháng để đánh giá kết quả sản xuất trong tháng của phân xưởng: Thực hiện kế hoạch của từng tổ; tình hình thiết bị, lao động và sử dụng vật tư sửa chữa, điện, than, hoá chất; việc chấp hành nội qui, qui chế cơ quan.

**3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần trở lên của công ty; Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ.**

**4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty tại ngày 09/09/2016**

**Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 09/09/2016**

STT	Tên cổ đông	CMND/ĐKKD	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
	Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – NGK Hà Nội			
1	Đại diện: Ông Nguyễn Hồng Linh Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.	01013376672 cấp lần đầu ngày 21/06/2008	5.100.000	66,31
2	Đình Văn Thuận	012400029	500.000	6,5
<b>Tổng cộng</b>			<b>5.600.000</b>	<b>72,81</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Bia Hà Nội – Thái Bình chốt ngày 09/09/2016)

**4.2 Danh sách cổ đông sáng lập**

Theo Giấy đăng ký kinh doanh số 1000317707 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 29 tháng 07 năm 2005, cấp thay đổi lần 5 ngày 14 tháng 06 năm 2016, Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình có 313 cổ đông sáng lập. Cho đến thời điểm 09/09/2016, số lượng cổ đông sáng lập còn nắm giữ cổ phần Công ty là 242 cổ đông, số lượng cổ phiếu nắm giữ là 6.125.842 cổ phiếu, tương ứng 79,65% tổng số cổ phiếu của Công ty.



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT –CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

Theo quy định của Luật doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

### 4.3 Cơ cấu cổ đông tại ngày 09/09/2016

Bảng 2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 09/09/2016

STT	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	303	7.691.226	76.912.260.000	100
1	Tổ chức	3	5.211.280	52.112.800.000	67,76
2	Cá nhân	300	2.479.946	24.799.460.000	32,24
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-	-
1	Tổ chức	-	-	-	-
2	Cá nhân	-	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>303</b>	<b>7.691.226</b>	<b>76.912.260.000</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Bia Hà Nội – Thái Bình chốt ngày 09/09/2016)

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng

#### 5.1. Công ty mẹ

### TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU – NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

Địa chỉ : Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà , Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại : (84-438) 453 843

Fax : (84-437) 223 784

Logo



Giấy chứng nhận : Số 0101376672 do sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội



ĐKDN	cấp lần đầu ngày 21 tháng 06 năm 2008
Vốn điều lệ	: 2.138.000.000.000 đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 81,79% tương đương với 189.592.400 cổ phần.
Mã số thuế	: 0101376672
Vốn góp của Công ty mẹ	: Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải khát Hà Nội đang nắm giữ 5.100.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình, giá trị vốn góp tính theo mệnh giá là 51.000.000.000 đồng, tương đương 66,31%/VĐL

**Ngành nghề hoạt động kinh doanh**

- Sản xuất kinh doanh các loại: bia, rượu, cồn, nước giải khát, vật tư, nguyên vật liệu, thiết bị, phụ tùng có liên quan đến ngành sản xuất bia, rượu, nước giải khát, các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia rượu, nước giải khát; các bao bì, nhãn hiệu cho ngành bia, rượu, nước giải khát;
- Dịch vụ tư vấn, đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, thiết kế, chế tạo, xây, lắp đặt thiết bị và công trình chuyên ngành bia, rượu, nước giải khát;
- Đầu tư tài chính, kinh doanh vốn: mua bán chứng khoán, cổ phần, góp vốn đầu tư liên doanh, liên kết, ngân hàng tài chính.

**5.2. Danh sách Công ty con, công ty liên kết của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình**

Không có

**5. Hoạt động kinh doanh**

**6.1. Sản phẩm, dịch vụ qua các năm**

Sản phẩm chính của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình là các sản phẩm Bia hơi Thái Bình và Bia chai Hà Nội. Các sản phẩm này đều được sản xuất trên dây chuyền hiện đại, công nghệ cao, hệ thống quản lý chất lượng quốc tế ISO.

- **Bia hơi đóng chai PET Thái Bình:** được đóng chai pet 1 lít, độ cồn 4% thể tích. Mỗi pack bia gồm 6 chai bao bọc bởi màng co PE được thiết kế đặc biệt có tác dụng vừa bảo quản chất lượng bia vừa đóng gói vận chuyển thuận lợi.
- **Sản phẩm Bia hơi Hà Nội Thái Bình:** chiết trong keg 50lít là sản phẩm được Tổng công ty Cổ phần Bia -Rượu – Nước giải khát Hà Nội sản xuất và đóng trong keg Inox có dung tích 50 lít. Trọng lượng cả bì từ 63,5 kg – 65 kg. Trọng lượng tịnh 50 kg +/- 0,5 kg.
- **Bia hơi:** là sản phẩm tươi sống được sản xuất theo chất lượng do Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu – Nước Giải khát Hà Nội đã công bố số 03-2006/HABECO ngày 15/9/2006 và được Sở Y tế chấp nhận tại phiếu chấp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn CHẤT LƯỢNG – VỆ SINH – AN TOÀN THỰC PHẨM: 1453/2003/YTHN – CNTC ngày 02/10/2006



- **Bia chai:** Sản phẩm đựng trong chai thủy tinh màu, dung tích 540ml/640 ml. Trên mỗi chai có dán một nhãn chính, một nhãn phụ trên thân chai; một nhãn viền cổ chai và nắp chai.

**6.2. Cơ cấu doanh thu**

- **Cơ cấu doanh thu thuần, lợi nhuận gộp theo các mảng sản phẩm, dịch vụ của Công ty**

**Bảng 3.Cơ cấu doanh thu năm 2014, 2015 và 6 tháng 2016**

*Đơn vị: Đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng 2016	
	Doanh thu	Tỷ trọng (%)	Doanh thu	Tỷ trọng (%)	Doanh thu	Tỷ trọng (%)
Doanh thu bán thành phẩm	124.556.983.853	97,89	172.197.075.509	99,16	70.615.090.231	98,68
Doanh thu khác	2.689.481.417	2,11	1.460.654.922	0,84	942.381.578	1,32
<b>Tổng cộng</b>	<b>127.246.465.270</b>	<b>100</b>	<b>173.657.730.431</b>	<b>100</b>	<b>71.557.471.809</b>	<b>100</b>

*(Nguồn: CTCP Bia Hà Nội – Thái Bình)*

Kết quả kinh doanh của Bia Hà Nội – Thái Bình ghi nhận sự tăng trưởng tích cực trong năm 2015, doanh thu đạt 173 tỷ đồng (tăng 36% so với năm 2014). Cơ cấu doanh thu của Công ty được chia thành doanh thu thuần bán thành phẩm (chiếm 99% vào năm 2015) và doanh thu khác (chiếm khoảng 1% vào năm 2015).

Doanh thu thuần từ hoạt động bán thành phẩm là bán các sản phẩm bia do Hathebeer sản xuất bao gồm: Bia hơi Thái Bình và Bia chai Hà Nội gia công cho Habeco (chiếm 72% tổng doanh thu bia năm 2015). Trong 6 tháng đầu năm 2016, doanh thu thuần ghi nhận 71,5 tỷ đồng, giảm 8,8% so với cùng kỳ năm 2015 và chỉ đạt khoảng 21,8% kế hoạch đặt ra trong cả năm 2016 (327,85 tỷ đồng), doanh thu giảm là do sản lượng bia giảm 859 lít so với cùng kỳ, thêm vào đó là việc tăng thuế tiêu thụ đặc biệt thêm 5% làm giá mua bia của công ty giảm 224 đồng/lít.

Bên cạnh đó, doanh thu khác là doanh thu bán nguyên vật liệu, doanh thu bán công cụ, dụng cụ và doanh thu cho thuê tài sản. Trong năm 2015, doanh thu khác giảm 45,7% so với 2014, nguyên nhân là do cách hạch toán của công ty có sự thay đổi. Theo đó, tiền bán phế liệu năm 2015 (bã bia, vỏ bao malt, vỏ bao đường) được hạch toán vào thu nhập khác thay vì doanh thu khác như hạch toán của năm 2014. Cụ thể tiền bán phế liệu: năm 2015 là 2,364 tỷ đồng (hạch toán vào thu nhập khác) và năm 2014 là 1,533 tỷ đồng (hạch toán vào doanh thu khác).



# BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT –CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

**Bảng 4.Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty năm 2014, 2015 và 6 tháng 2016**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng /DTT	Giá trị	Tỷ trọng /DTT	Giá trị	Tỷ trọng /DTT
Lợi nhuận gộp bán thành phẩm	6.518.612.164	5,23	33.350.699.238	19,37	10.438.764.296	14,78
Lợi nhuận gộp khác	1.679.018.885	62,43	880.925.565	60,31	202.744.071	21,51
<b>Tổng cộng</b>	<b>8.197.631.049</b>	<b>67,66</b>	<b>34.231.624.803</b>	<b>79,68</b>	<b>10.641.508.367</b>	<b>36,30</b>

(Nguồn: CTCP Bia Hà Nội – Thái Bình)

## 6.3. Danh sách các hợp đồng lớn đang thực hiện

**Bảng 5.Danh sách các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã được ký kết**

STT	Số HĐ	Đối tác	Nội dung	Thời gian thực hiện
1	06/2016/HABECO-BTB	TCT Cổ phần Bia Rượu nước giải khát Hà Nội	Gia Công bia chai Hà nội 450ml	01/01/2016-31/12/2016
2	01/2016 BTB-TT	Công ty TNHH thương mại Và Vận chuyển Thái Tân	Mua Malt sản xuất Bia	04/01/2016 - 31/01/2017
3	08/2016/BTB-TBD	Công ty TNHH TPTCN và thương mại Thái Bình Dương	Mua divergan F sản xuất Bia	04/01/2016-31/12/2016
4	Phụ lục số 11 thuộc hợp đồng 06/2016/HABECO-BTB	TCT Cổ phần Bia rượu NGK Hà Nội	Mua nhãn Bia chai 450 ml hà nội	07/06/2016-31/12/2016

(Nguồn: CTCP Bia Hà Nội – Thái Bình)

## 6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hai năm gần nhất

### 7.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

**Bảng 6.Kết quả kinh doanh năm 2014, 2015 và 6 tháng 2016**



**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	6 tháng đầu năm 2016
Tổng giá trị tài sản	412.762.427.166	397.921.080.390	-	411.235.601.956
Vốn chủ sở hữu	83.775.324.108	90.922.752.037	8,53%	89.385.012.205
Doanh thu thuần	127.246.465.270	173.657.730.431	36,47%	71.557.471.809
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(27.163.694.390)	3.124.208.723	-	(4.767.008.826)
Lợi nhuận khác	(335.154.829)	4.023.219.206	-	3.364.226.770
Lợi nhuận trước thuế	(27.518.849.219)	7.147.427.929	-	(1.402.782.056)
Lợi nhuận sau thuế	(27.518.849.219)	7.147.427.929	-	(1.537.739.832)
Tỷ lệ Lợi nhuận trả cổ tức (*)	-	-	-	-
Giá trị sổ sách/cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	10.892	11.822	8,53%	11.622

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2015 và BCTC soát xét cho kỳ kế toán từ 01/01/2016 đến 30/06/2016)

(\*) Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình không trả cổ tức năm 2014, 2015

**7.2. Những thuận lợi và khó khăn trong năm báo cáo**

• **Khó khăn**

- Bắt đầu từ ngày 01/01/2016, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt sẽ được áp dụng đối với một số mặt hàng tiêu dùng, trong đó quy định đối với mặt hàng bia là thuế suất TTĐB sẽ tăng thêm 5% lên 55% từ ngày 01/01/2016, 60% từ ngày 01/01/2017 và 65% từ ngày 01/01/2017; việc áp dụng theo luật thuế mới này sẽ làm giảm đáng kể doanh thu thuần của ngành bia;
- Doanh nghiệp sản xuất bia trong nước đối mặt với sự cạnh tranh từ các hãng bia ngoại như Sapporo (Nhật Bản), AB-Inben (Mỹ) và mới nhất là Shingha (Thái Lan); thêm vào đó, các hiệp định thương mại chung như AEC, TPP ảnh hưởng đến mức thuế nhập khẩu sẽ mở cửa cho bia ngoại thuộc các quốc gia tham gia hiệp định được nhập khẩu cũng như tiêu thụ tại Việt Nam;
- Nhu cầu tiêu dùng của người dân giảm, chi phí vận tải tăng cao do chính sách thắt chặt tải trọng với xe tải.

• **Thuận lợi**

- Nhận được sự hỗ trợ của Tổng Công ty Bia – Rượu – NGK Hà Nội (HABECO) về việc sản xuất và tiêu thụ loại bia chai 450ml;
- Hệ thống phân phối và bán sản phẩm có mặt tại nhiều nơi, là thương hiệu có uy tín tại tỉnh Thái Bình và được người tiêu dùng đón nhận.



**8. Vị thế của Bia Hà Nội – Thái Bình so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

**8.1. Vị thế của Công ty trong ngành**

Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình là một trong những Công ty thành viên thuộc Tổng công ty Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội, hoạt động chủ yếu là gia công các sản phẩm bia chai Hà Nội 450ml cho Tổng Công ty và sản phẩm Bia hơi Thái Bình. Các sản phẩm bia được sản xuất theo quy trình kiểm soát chất lượng tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001.

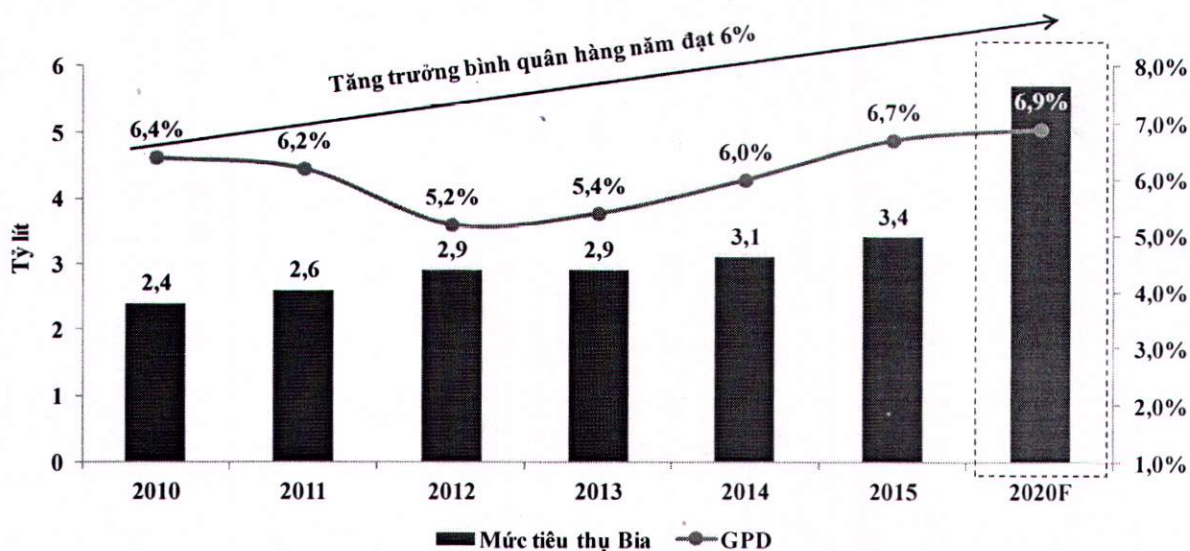
Nhà máy bia Hà Nội – Thái Bình hoạt động với công suất 50 triệu lít/năm và có khả năng mở rộng lên 100 triệu lít/năm với hệ thống thiết bị, dây chuyền hiện đại đã đi vào hoạt động từ tháng 12 năm 2013 tại Khu Công nghiệp TBS-Sông Trà, Thành phố Thái Bình.

Với nhân lực giàu kinh nghiệm, tài chính ổn định, thương hiệu Bia Hà Nội được khẳng định trên thị trường và với sự hỗ trợ của HABECO, Công ty sẽ tiếp tục phát triển tăng sản lượng sản xuất và doanh thu trong giai đoạn tới.

**8.2. Triển vọng phát triển của ngành**

Ngành công nghiệp sản xuất bia trên thế giới vẫn đang giữ được mức tăng trưởng đều đặn khoảng 4% mỗi năm. Trong khi đó, Việt Nam được coi là thị trường tiềm năng cho ngành bia với mức tiêu thụ ấn tượng tăng khoảng 6% mỗi năm, đến năm 2020, dự báo mức tiêu thụ bia của người Việt sẽ tăng lên xấp xỉ 6 tỷ lít/năm.

**Hình 2. Tình hình tiêu thụ Bia tại Việt Nam giai đoạn 2010-2015**



(Nguồn: Global Agricultural Information và Worldbank)

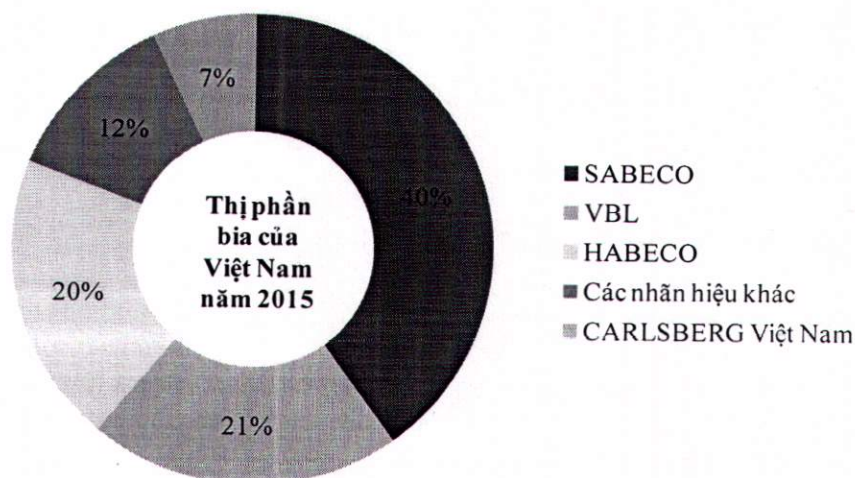
Các sản phẩm bia của Việt Nam chia làm 3 phân khúc là Bia hơi bình dân, Bia tiết trùng đóng chai, đóng lon và Bia cao cấp. Trong đó phân khúc Trung và Cao cấp cạnh tranh sôi nổi nhất với 3 doanh nghiệp lớn nhất hiện nay là Sabeco, VBL và Habeco. Sản lượng bia tại Việt Nam chiếm tỷ trọng doanh thu lớn nhất trong ngành đồ uống có cồn, khoảng 89% giá trị và khoảng 98% về sản lượng.

**Về cầu thị trường:** Việt Nam đang đứng thứ nhất khu vực Đông Nam Á, bỏ xa hai nước đứng vị trí thứ hai và thứ ba là Thái Lan và Phi-lip-pin, Việt Nam cũng nằm trong top 25



nước tiêu thụ bia nhiều nhất thế giới, xếp thứ ba tại châu Á sau Nhật Bản và Trung Quốc. Sức tiêu thụ lớn này đã dẫn tới sự xuất hiện của nhiều nhãn hàng bia nước ngoài đầu tư vào Việt Nam mặc dù khó cạnh tranh với các nhãn hiệu trong nước tuy nhiên bia ngoại đang dần có chỗ đứng trong tiêu dùng của người Việt;

**Hình 3.Thị phần Bia ở Việt Nam**



(Nguồn: VBA)

**Về cung thị trường:** Việt Nam đứng thứ 13 thế giới về sản xuất bia hàng năm với khoảng 350 cơ sở sản xuất bia lớn nhỏ và vẫn tiếp tục gia tăng về số lượng. Theo báo cáo từ hiệp hội Bia – Rượu – NGK Việt Nam (VBA), sản lượng bia cả nước khoảng 3,4 tỷ lít trong đó Sabeco chiếm 1,38 tỷ lít (chiếm 40,5%). VBL ghi nhận 729 triệu lít (chiếm 21,5%) và Habeco đứng thứ 3 với 667,8 triệu lít (chiếm 19,6%).

## 9. Chính sách đối với người lao động

### 9.1. Số lượng người lao động trong Công ty

**Bảng 7.Số lượng lao động, cơ cấu lao động theo trình độ, giới tính của Công ty tại ngày 31/12/2015**

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<b>I. Phân theo giới tính</b>	<b>177</b>	<b>100</b>
Nam	118	66,7
Nữ	59	33,3
<b>II. Phân loại theo trình độ</b>	<b>177</b>	<b>100</b>
Cán bộ có trình độ trên đại học	33	18,6
Cán bộ có trình độ đại học	13	7,4



<b>Tiêu chí</b>	<b>Số lượng (người)</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
Cán bộ có trình độ cao đẳng	131	74
<b>III. Phân loại theo tính chất hợp đồng lao động</b>	<b>177</b>	<b>100</b>
Cán bộ quản lý	13	7,4
Chuyên viên/ Nhân viên	164	92,6

(Nguồn: CTCP Bia Hà Nội – Thái Bình)

## **9.2. Chính sách với người lao động**

### **• Chế độ làm việc**

- Thời gian làm việc: 8h/ngày, 6 ngày/tuần. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể yêu cầu CBNV làm thêm giờ và thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động;
- Nghỉ phép, Lễ, Tết: Nhân viên công ty được nghỉ lễ, Tết theo đúng quy định của nhà nước. Những CBNV có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những CBNV có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc;
- Nghỉ ốm, thai sản: CBNV Công ty khi nghỉ ốm và thai sản sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động;
- Điều kiện làm việc: Công ty luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên làm việc, cụ thể, Công ty trang bị đầy đủ trang thiết bị để nhân viên làm việc. Ngoài ra, nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt.

### **• Chính sách tuyển dụng**

Nguồn nhân lực là yếu tố đặc biệt quan trọng đối với bất kỳ doanh nghiệp nào. Nhận thức được điều này, Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình xác định mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân tài, ưu tiên người lao động có kinh nghiệm, năng lực, đáp ứng được yêu cầu công việc và góp phần vào chiến lược phát triển lâu dài của Công ty. Việc tuyển dụng được dựa trên nhu cầu lao động. Công ty tiến hành thi tuyển với những tiêu chuẩn nhất định mà Công ty đã đặt ra. Tiêu chí tuyển dụng dựa trên tố chất, tiềm năng và thiện chí của mỗi ứng viên.

### **• Chính sách đào tạo**

Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

- Lao động phổ thông mới: Đào tạo 9 ngày;
- Lao động kỹ thuật: Đào tạo kỹ thuật: Đào tạo 3 tháng;
- P&Q: Đào tạo 12 buổi.

### **• Chính sách đánh giá, thăng tiến và phát triển**

- Chính sách đánh giá:



- ✓ Mọi nhân viên phải tham gia đánh giá mức độ hoàn thành công việc của mình trong năm theo quy trình do phòng Nhân sự hướng dẫn;
- ✓ Kết quả đánh giá là yếu tố quan trọng để xem xét việc tăng lương, thưởng, khả năng thăng tiến cũng như hạ cấp hoặc thôi việc của nhân viên;
- ✓ Việc đánh giá mức độ hoàn thành công việc được thực hiện tối thiểu mỗi năm một lần vào tháng 12.
- Chính sách thăng tiến và phát triển nghề nghiệp:
  - ✓ Cơ hội thăng tiến nghề nghiệp công bằng cho mọi đối tượng được xác lập bằng kế hoạch sử dụng nguồn nhân lực;
  - ✓ Những nhân viên có khả năng làm việc tốt, có khả năng thích ứng và đầy đủ các tố chất và tiêu chuẩn phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty đều có cơ hội thăng tiến theo cấp bậc nghề nghiệp hoặc cấp bậc quản lý của Công ty.
- **Chính sách phúc lợi và đãi ngộ**

Với mục tiêu tạo mọi điều kiện cho nhân viên yên tâm công tác, gắn bó lâu dài, vì vậy chính sách đãi ngộ nhân viên luôn được công ty xem trọng và liên tục hoàn thiện

  - Mức lương bình quân năm 2015 của cán bộ nhân viên tại Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình là: **7.900.000 đồng/ người/ tháng.**
  - Chính sách đãi ngộ:
    - ✓ Định kỳ xét điều chỉnh lương theo hiệu quả công việc; các trường hợp có thành tích xuất sắc, nổi bật được điều chỉnh trước thời hạn;
    - ✓ Thưởng tháng lương thứ 13;
    - ✓ Thưởng kết quả làm việc.
  - Chính sách phúc lợi:
    - ✓ Công ty có quà cho nhân viên vào các dịp lễ, tết;
    - ✓ Thăm viếng và tặng quà trong các trường hợp đặc biệt;
    - ✓ Chế độ thăm quan, nghỉ mát hàng năm;
    - ✓ Công ty tổ chức khám sức khoẻ định kỳ hàng năm cho nhân viên.
- **Môi trường, điều kiện làm việc**

Nhân viên của Công ty được bảo đảm làm việc trong một môi trường làm việc tiện nghi, vệ sinh và an toàn lao động. Toàn bộ nhân viên được cung cấp đủ các thiết bị văn phòng cần thiết.

#### **10. Chính sách cổ tức**

Công ty sẽ thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định về chi trả cổ tức trong Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp lý liên quan. Kết thúc niên độ tài chính, HĐQT có trách nhiệm xây dựng Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở:



- Lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác; trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty;
- Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý;
- Việc chi trả cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu được căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình không trả cổ tức năm 2014, 2015.

## 11. Tình hình tài chính

### 11.1. Trích khấu hao TSCĐ

Công ty tiến hành trích khấu hao theo đúng quy định của nguyên tắc kế toán. Tài sản cố định được Công ty khấu hao theo phương pháp đường thẳng, dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Tình hình khấu hao TSCĐ tại Công ty như sau:

- Nhà cửa, vật tư, kiến trúc	10 - 50 năm
- Máy móc, thiết bị	07 - 15 năm
- Phương tiện vận tải	06 - 10 năm
- Dụng cụ quản lý	03- 10 năm

### 11.2. Các khoản nợ, phải nộp

- **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty luôn thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

- **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, luôn thanh toán thuế và các khoản phải nộp Nhà nước đúng theo quy định.

- **Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn**

**Bảng 8. Tình hình các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn**

Đơn vị: Đồng

Vay và nợ ngắn hạn	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Vay ngắn hạn <sup>(*)</sup>	14.248.513.720	11.737.644.042	18.268.973.588
Vay dài hạn đến hạn trả	33.320.000.000	16.000.000.000	5.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>47.568.513.720</b>	<b>27.737.644.042</b>	<b>23.268.973.588</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2015 và BCTC soát xét cho kỳ kế toán từ 01/01/2016 đến 30/06/2016)



**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT –CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH**

(\*) Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Ngoại Thương – Chi nhánh Thái Bình theo hợp đồng tín dụng số 021/050/14/0000123/VCB-TB ngày 06/05/2014. Thời hạn cho vay 06 tháng, lãi suất theo từng lần nhận nợ. Mục đích cho vay để bổ sung vốn kinh doanh.

(\*) Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam theo hợp đồng tín dụng số 006DN313\_HĐTĐ.2016 ngày 31/03/2016. Thời hạn vay 6 tháng, lãi suất theo từng lần nhận nợ. Mục đích vay để bổ sung vốn kinh doanh.

- **Vay và nợ thuê tài chính dài hạn**

**Bảng 9.Vay và nợ thuê tài chính dài hạn**

Đơn vị: Đồng

Vay và nợ dài hạn	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (*)	258.332.959.297	254.000.000.000	254.000.000.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2015 và BCTC soát xét cho kỳ kế toán từ 01/01/2016 đến 30/06/2016)

(\*) Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Ngoại Thương – Chi nhánh Thăng Long theo HĐTD số 224/11/VCBTL – ĐTDA ngày 31/08/2011 để đầu tư xây dựng nhà máy bia công suất 50 triệu lít/năm. Lãi suất vay theo từng lần nợ. Thời hạn vay 96 tháng. Khoản vay được đảm bảo bằng sự bảo lãnh của Tổng Công ty CP Bia Rượu NGK Hà Nội và tài sản hình thành trong tương lai từ vốn vay ước tính trị giá 454 tỷ đồng

- **Các khoản công nợ hiện nay**

- **Công nợ phải thu**

**Bảng 10.Tình hình Công nợ phải thu**

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>5.845.501.244</b>	<b>15.053.660.563</b>	<b>34.425.588.693</b>
1.1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	5.288.096.244	14.559.959.163	33.106.436.093
1.2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	174.062.500	34.000.000	593.275.000
1.3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	-	205.000.000
1.4	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	383.342.520	459.701.400	520.877.600
1.5	Dự phòng phải thu khó đòi	-	-	-



**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH**

1.6	Tài sản thiếu chờ xử lý	-	-	-
<b>2</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>286.300.000</b>	<b>277.000.000</b>	<b>427.000.000</b>
2.1	Phải thu dài hạn của khách hàng	-	-	-
2.2	Trả trước cho người bán dài hạn	-	-	-
2.3	Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	-	-	-
2.4	Phải thu nội bộ dài hạn	-	-	-
2.5	Phải thu về cho vay dài hạn	286.300.000	277.000.000	427.000.000
2.6	Phải thu dài hạn khác	-	-	-
	<b>Tổng cộng (1+2)</b>	<b>6.131.801.244</b>	<b>15.330.660.560</b>	<b>34.852.588.690</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2015 và BCTC soát xét cho kỳ kế toán từ 01/01/2016 đến 30/06/2016)

➤ **Công nợ phải trả**

**Bảng 11. Tình hình Công nợ phải trả**

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>68.656.717.530</b>	<b>50.443.735.357</b>	<b>64.203.896.755</b>
1.1	Phải trả người bán ngắn hạn	2.858.908.005	2.962.005.686	10.462.779.960
1.2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	-	-
1.3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	9.122.637.635	9.875.632.807	25.052.379.657
1.4	Phải trả người lao động	2.965.206.000	3.399.789.564	2.207.453.000
1.5	Chi phí phải trả ngắn hạn	2.786.522.312	1.616.250.000	1.466.616.200
1.6	Phải trả khác, phải nộp ngắn hạn khác	1.738.863.732	3.236.347.132	129.628.224
1.7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	47.568.513.720	27.737.644.042	23.268.973.588
1.8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.616.066.126	1.616.066.126	1.616.066.126



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

<b>2</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>260.330.385.528</b>	<b>256.554.592.996</b>	<b>257.646.692.996</b>
2.1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	258.332.959.297	254.000.000.000	254.000.000.000
2.2	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	154.545.455	121.260.996	121.260.996
2.3	Phải trả dài hạn khác	1.842.880.776	2.433.332.000	3.525.432.000
	<b>Tổng cộng (1+2)</b>	<b>328.987.103.058</b>	<b>306.998.328.353</b>	<b>321.850.589.751</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2015 và BCTC soát xét cho kỳ kế toán từ 01/01/2016 đến 30/06/2016)

### 11.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

**Bảng 12. Chỉ tiêu tài chính của Công ty**

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	0,36	0,63
<i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	0,21	0,41
<i>(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ NH</i>			
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	79,7	77,15
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	392,7	337,65
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	11,18	12,25
<i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho</i>			
+ Vòng quay tổng tài sản:	Vòng	0,31	0,44
<i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</i>			
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	%	-	4,12
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	-	7,86
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	-	1,8



**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT –CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH**

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
- Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	-	1,8

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2015)

**12. Tài sản**

**12.1. Tổng giá trị tài sản**

**Bảng 13.Cơ cấu tài sản ngày 31/12/2015**

Đơn vị: Đồng

STT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/Nguyên giá
<b>1</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>456.572.978.977</b>	<b>337.846.615.503</b>	<b>73,99%</b>
1.1	Nhà cửa, vật kiến trúc	110.733.671.761	98.401.270.456	88,86%
1.2	Máy móc thiết bị	340.453.739.193	236.788.051.249	69,55%
1.3	Phương tiện vận tải	2.777.341.199	1.211.768.399	43,63%
1.4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	2.608.226.824	1.445.525.399	55,42%
<b>2</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>60.164.500</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
2.1	Phần mềm máy tính	60.164.500	-	-
	<b>Tổng Cộng (1+2)</b>	<b>456.633.143.477</b>	<b>337.846.615.503</b>	<b>73,99%</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2015)

**12.2. Tình hình sử dụng nhà xưởng, đất đai**

**Bảng 14.Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng**

Tên lô	Địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hình thức (giao, thuê)	Hồ sơ pháp lý	Đơn vị quản lý
Số 172, bản đồ trích đo địa chính ngày 22/6/2008	Số 309, Lý thường Kiệt, TP Thái Bình	10.950	Đất thuê của Nhà nước	QĐ số 399/QĐ-UB ngày 28/3/1997 của UBND tỉnh Thái Bình	Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Bình (Đình sản xuất, đang làm thủ tục trả lại đất cho Nhà nước)



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

Tên lô	Địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hình thức (giao, thuê)	Hồ sơ pháp lý	Đơn vị quản lý
Thửa đất số 1, tờ bản đồ số: 01/2013/TLĐ C	Lô CN 1, Khu Công nghiệp TBS Sông trà, TP Thái Bình	65.000	Đất thuê lại của khu công nghiệp	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BG 634342	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp TBS - Sông Trà (Đất đang sản xuất)

(Nguồn: CTCP Bia Hà Nội – Thái Bình)

### 13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình dự kiến kế hoạch năm 2016 và 2017 của như sau:

- Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức công ty

**Bảng 15. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức Công ty**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Năm 2016		Năm 2017	
		Kế hoạch <sup>(1)</sup>	% +/- /2015	Kế hoạch <sup>(2)</sup>	% +/- /2015
Vốn điều lệ	76.913.260.000	76.913.260.000	-	76.913.260.000	-
Doanh thu thuần	173.657.730.431	184.474.677.000	6,2	212.500.000.000	15,2
Lợi nhuận sau thuế	7.147.427.929	10.894.819.000	52,4	12.000.000.000	10,1
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4,1%	5,9%	-	5,6%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/VĐL	9,3%	11,2%	-	15,6%	-
Cổ tức <sup>(3)</sup>	-	-	-	-	-

(Nguồn: CTCP Bia Hà Nội – Thái Bình)

(1) Kế hoạch năm 2016 trong Báo cáo Hoạt động năm 2015 và kế hoạch năm 2016 của HĐQT CTCP Bia Hà Nội – Thái Bình trình ĐHĐCĐ thường niên 2016;

(2) Kế hoạch năm 2017 của CTCP Bia Hà Nội – Thái Bình chưa được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

(3) Công ty chưa có kế hoạch trả cổ tức trong năm 2016 và 2017.

- Căn cứ đạt Kế hoạch và lợi nhuận đề ra



Kế hoạch về Doanh thu, Lợi nhuận năm 2016-2017 của Công ty được đưa ra dựa trên những cơ sở sau:

- Về Công nghệ: Tiếp tục duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008; xây dựng hoàn thiện, thực hiện nghiêm túc chương trình 5S; các quy trình công nghệ được kiểm soát chặt chẽ. Chính vì vậy, chất lượng sản phẩm của Công ty sản xuất ổn định và vẫn đảm bảo chất lượng;
- Bên cạnh đó, năm 2016, Công ty cố gắng phát huy tối đa công suất nhà máy, phấn đấu sản lượng sản xuất bia của năm đạt 35,5 triệu lít và thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch đề ra... Xây dựng và triển khai thực hiện hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn 14001:2010;
- Phát huy thế mạnh giữ vững thị trường hiện có, tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ mới, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm. Cùng cố, phát triển thương hiệu các sản phẩm của Tổng Công ty và Công ty thông qua hình thức biển quảng cáo tại các đại lý bán lẻ.
- Kết quả tình hình hoạt động sản xuất của BTB sau 6 tháng đầu năm 2016:
  - ✓ BTB đã sản xuất được 14,2 triệu lít bia, đạt 40% kế hoạch về sản lượng bia trong năm 2016, trong đó có 4,5 triệu lít bia Thái Bình, chiếm 31,7% tổng sản lượng bia và 9,7 triệu lít bia Hà Nội, chiếm 68,3% tổng sản lượng bia;
  - ✓ Kết thúc 6 tháng đầu năm, Công ty đã ghi nhận 71,5 tỷ đồng doanh thu, đạt 39% kế hoạch đặt ra; tuy nhiên lợi nhuận sau thuế bị lỗ 1,5 tỷ đồng do việc tăng thuế tiêu thụ đặc biệt gây khó khăn trong việc đạt kế hoạch đề ra của Công ty.

**14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)**

Không có

**15. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh của Công ty**

**• Về công tác thị trường**

- Phát huy thế mạnh giữ vững thị trường hiện có, xây dựng các giải pháp nhằm tìm kiếm mở rộng thị trường đẩy mạnh tiêu thụ cho bia thương hiệu địa phương. Phấn đấu chiếm 70% thị phần bia trong tỉnh Thái Bình;
- Phối hợp cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội tăng cường công tác tiếp thị, thị trường, giới thiệu các sản phẩm mới của Tổng Công ty đến người tiêu dùng,... hướng tới các mục tiêu không ngừng phát triển, giữ vững thương hiệu các sản phẩm của Tổng Công ty và Công ty.

**• Về sản xuất**

- Tập trung vào lĩnh vực sản xuất bia, huy động mọi nguồn vốn, đặc biệt coi trọng chất lượng, đẩy mạnh sản xuất những sản phẩm có lợi thế đáp ứng 100% nhu cầu thị trường. Thực hiện triệt để tiết kiệm, phát huy tối đa năng lực của dây chuyền thiết bị mới đầu tư, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật không ngừng đổi mới, áp dụng các sáng kiến cải tiến,... nhằm đảm bảo duy trì năng lực của nhà máy đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm. Tiến tới đầu tư giai đoạn 2 nâng công suất nhà máy Bia Hà Nội – Thái Bình lên 100 triệu lít/năm;



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

- Tích cực tham gia xây dựng văn hóa tiêu dùng, hạn chế tác hại của việc sử dụng đồ uống có cồn trong cộng đồng, xã hội.

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty, Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình sẽ thực hiện đăng ký giao dịch trên thị trường UPCoM. Việc này sẽ giúp tăng tính thanh khoản của cổ phiếu công ty và giúp Công ty tiếp cận nguồn vốn giá rẻ trên thị trường, tạo điều kiện cho Công ty thực hiện định hướng đầu tư trong tương lai.

### 16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có.

## II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

#### 1.1 Danh sách HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
<b>I Hội đồng quản trị</b>			
1	Vương Toàn	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành
2	Vũ Thanh Liêm	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên điều hành
3	Hoàng Chí Thanh	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành
4	Hoàng Trọng Thư	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên điều hành
5	Nguyễn Hữu Cường	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên điều hành
<b>II Giám đốc</b>			
1	Vũ Thanh Liêm	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	
2	Nguyễn Hữu Cường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty	
<b>III Ban kiểm soát</b>			
1	Lê Quý Huệ	Trưởng Ban Kiểm soát	
2	Nguyễn Minh Thế	Thành viên Ban Kiểm soát	
3	Đỗ Duyên Ninh	Thành viên Ban Kiểm soát	
<b>IV Kế toán trưởng</b>			
1	Hoàng Trọng Thư	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	



**1.2 Hội đồng quản trị**

• **Vương Toàn - Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Số CMND:	010442145 cấp ngày 20/04/2005 tại CA thành phố Hà Nội
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	27/06/1959
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 20 Đặng Dung, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật
Quá trình công tác:	
03/1981 -12/1981:	Chuyên viên vụ tổ chức Quản lý, Bộ CN thực phẩm
12/1981 – 02/1985:	Chuyên viên Phòng Kế hoạch Xí nghiệp liên hợp Rượu – Bia 1
02/1985 – 1988:	Chuyên viên Ban điều độ sản xuất, Nhà máy Bia Hà Nội
1989 – 09/1997:	Phó trưởng phòng cung ứng vật tư, công ty Bia Hà Nội
09/1997 – 09/1998:	Phó trưởng phòng phụ trách phòng tổ chức – hành chính, Công ty Bia Hà Nội
09/1998 – 06/2003:	Trưởng phòng Tổ chức – hành chính, Công ty Bia Hà Nội
06/2003 – 01/2006:	Trưởng phòng tổ chức lao động, Tổng Công ty Bia – rượu – nước giải khát Hà Nội
02/2006 – 07/2009:	Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng tổ chức lao



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT –CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

	động, Tổng Công ty Bia – rượu – nước giải khát Hà Nội
08/2009 – nay:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Bia – rượu – nước giải khát Hà Nội
Từ 04/2016 đến nay:	Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
Chức vụ hiện nay:	Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Phó tổng giám đốc Tổng Công ty Bia – rượu – nước giải khát Hà Nội
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phần
Số cổ phần đại diện sở hữu của Tổng Công ty Bia – rượu – nước giải khát Hà Nội:	4.330.878 cổ phần, tương ứng 56,3%/VĐL
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
<b>• Vũ Thanh Liêm - Thành viên Hội đồng quản trị</b>	
Số CMND:	150030173
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	26/7/1963
Nơi sinh:	Quỳnh Phụ, Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Tổ 58, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư công nghệ lên men – Đại học Bách khoa Hà Nội, Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác:	
03/1988-12/1993:	Cán bộ kỹ thuật Công ty Bia – rượu – Ong Thái Bình
01/1994-09/1998:	Phó quản đốc Phân xưởng Bia Công ty Bia – Rượu – Ong Thái Bình
10/1998-04/2001:	Quản đốc Phân xưởng Bia Công ty Bia – Rượu – Ong Thái Bình.
05/2001-05/2005:	Phó Giám đốc Công ty Bia – Rượu – Ong Thái Bình
10/2002-07/2005:	Phó Giám đốc Công ty Bia Thái Bình
08/2005-03/2006:	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình
Từ 04/2006 đến nay:	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình
Chức vụ hiện nay:	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	53.800 cổ phần, tương ứng với 0,69%/VĐL
Số lượng chứng khoán đại diện cho Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội tại Công ty:	384.561 cổ phần, tương ứng với 4,99%/VĐL
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Em: Vũ Thị Thảo sở hữu 1000 cổ phần CMND: 34165001928 cấp ngày 11/01/2016 tại TP. Hà Nội
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không



Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

• **Hoàng Chí Thanh - Thành viên Hội đồng quản trị**

Số CMND: 012558160 cấp ngày 27/03/2008 tại CA thành phố Hà Nội

Giới tính: Nam

Năm sinh: 12/8/1965

Nơi sinh: Hà Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 226B, A16, An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Thương mại, Cử nhân Quản trị kinh doanh, Kỹ sư cơ khí máy thực phẩm

Quá trình công tác:

02/1998-08/1998: Nhân viên, Phòng kỹ thuật chiếu sáng, Viện khoa học vật liệu, Trung tâm khoa học Tự nhiên và Công nghệ quốc gia

09/1998-06/2003: Kỹ sư máy hóa, phân xưởng có khí, Công ty Bia Hà Nội

07/2003-03/2004: Trưởng ca, Phòng Kế hoạch sau là Phòng Kế hoạch đầu tư, Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu – Nước giải khát Hà Nội.

10/2011-05/2012: Phó Phòng Kế hoạch đầu tư, Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu – Nước giải khát Hà Nội.

06/2012-05/2014: Phó Phòng Kế hoạch, Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu – Nước giải khát Hà Nội.



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT –CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

05/2014-12/2014:	Phó phụ trách Phòng Kế hoạch , Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội.
01/2015 đến nay:	Trưởng Phòng Kế hoạch, Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội.
Từ 04/2016 đến nay:	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần bia Hà Nội – Thái Bình
Chức vụ hiện nay:	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần bia Hà Nội – Thái Bình
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Trưởng Phòng Kế hoạch, Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội.
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phần
Số lượng chứng khoán đại diện cho Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội tại Công ty:	384.567 cổ phần, tương ứng với 5,00%/VĐL
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
<b>• Hoàng Trọng Thư - Thành viên Hội đồng quản trị</b>	
Số CMND:	151133952
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	10/02/1964
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Lô 17, ngõ 18, tổ 17, phường Trần Hưng Đạo, TP Thái Bình



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế - Đại học Tài chính Kế toán
Quá trình công tác:	
08/1998-08/2009:	Nhân viên Phòng Kế toán Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – NGK Hà Nội
09/2009-03/2013:	Trưởng Phòng Kế toán Nhà máy Bia Hà Nội - Mê Linh, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình.
04/2013-04/2016:	Trưởng Phòng Kế toán Nhà máy Bia Hà Nội - Mê Linh, Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình.
Từ 04/2014 đến nay:	Trưởng Phòng Kế toán Nhà máy Bia Hà Nội - Mê Linh, Thành viên Hội đồng quản trị và Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
Chức vụ hiện nay:	Thành viên Hội đồng quản trị và Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Trưởng Phòng Kế toán Nhà máy Bia Hà Nội - Mê Linh
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	25.047 cổ phần, tương ứng với 0,33%/VĐL
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
<b>• Nguyễn Hữu Cường - Thành viên Hội đồng quản trị</b>	
Số CMND:	034065001342
Giới tính:	Nam



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

Ngày tháng năm sinh:	24/7/1965
Nơi sinh:	Vũ Thư, Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 03 ngõ 33 tổ 35 phường Kỳ Bá, TP Thái Bình
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư chế tạo máy – Đại học Bách Khoa Hà Nội
Quá trình công tác:	
02/1989-04/1995:	Trưởng ca Phân xưởng sợi Xí nghiệp Liên hiệp đay Thái Bình
05/1995-12/2001:	Đội phó Đội cơ điện Công ty Bia – Rượu – Ong Thái Bình
01/2002-04/2002:	Quyền Quản đốc Phân xưởng Cơ điện Công ty Bia – Rượu – Ong Thái Bình
05/2002-09/2002:	Quản đốc Phân xưởng Cơ điện Công ty Bia – Rượu – Ong Thái Bình.
10/2002-09/2005:	Trưởng phòng Kỹ thuật, Kiêm Quản đốc Phân xưởng Cơ điện Công ty CP Bia – Rượu – Ong Thái Bình
10/2005-03/2013:	Trưởng phòng Kỹ thuật, Kiêm Quản đốc Phân xưởng Cơ điện Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình
Từ 04/2014 đến nay:	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình
Chức vụ hiện nay:	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	12.800 cổ phần, tương ứng với 0,17%/VĐL



Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

**1.3 Giám đốc và cán bộ quản lý**

- **Vũ Thanh Liêm** – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc (trình bày ở mục 1.2)
- **Nguyễn Hữu Cường** – Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc (trình bày ở mục 1.2)
- **Hoàng Trọng Thư** – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng (trình bày ở mục 1.2)

**1.4 Ban kiểm soát**

- **Lê Quý Huệ** – Trưởng Ban kiểm soát

Số CMND:	151658021
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	05/01/1973
Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số nhà 02/18, ngõ 3, Tổ 12 phường Bồ Xuyên, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế Tài chính – Ngân hàng Chứng chỉ Bồi dưỡng kế toán trưởng do Trường Đại học Thái Bình cấp ngày 01/07/2013
Quá trình công tác:	
01/1993 – 05/1996:	Công tác tại Công ty Hải Sản Diêm Điền, Thái Bình



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

06/1996 – 03/2010:	Công nhân Máy lạnh Công ty Bia Rượu ong Thái Bình
04/2010 – 03/2013:	Nhân viên Thủ Kho – Phòng Kế hoạch – Vật Tư Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
04/2013 – 04/2016:	Ủy viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
Từ 04/2014 đến nay:	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
Chức vụ hiện nay:	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	2.550 cổ phiếu, tương ứng với 0,03%/VĐL
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
<b>• Nguyễn Minh Thế - Thành viên Ban Kiểm soát</b>	
Số CMND:	011987504
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	09/10/1973
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 2, Vọng Đức, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán, Kỹ sư Kinh tế



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT –CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

Quá trình công tác:	
08/1998-08/2009:	Nhân viên Phòng Kế toán Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – NGK Hà Nội.
09/2009-03/2013:	Trưởng Phòng Kế toán Nhà máy Bia Hà Nội - Mê Linh, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
04/2013-04/2016:	Trưởng Phòng Kế toán Nhà máy Bia Hà Nội - Mê Linh,
Từ 04/2014 đến nay:	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
Chức vụ hiện nay:	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Trưởng Phòng Kế toán Nhà máy Bia Hà Nội - Mê Linh
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	5.000 cổ phần, tương ứng với 0,07%/VĐL
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
<b>• Đỗ Duyên Ninh - Thành viên ban Kiểm soát</b>	
Số CMND:	15185509
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	12/8/1965
Nơi sinh:	Vũ Thư, Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số nhà 24, Đường Trần Lãm, Tổ 10



## BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH

	phường Trần Lãm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Trung cấp Hóa thực phẩm, Cử nhân quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
03/1984-10/1986:	Học nghề tại Công ty Xây lắp Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
11/1986-07/1990:	Học Trung cấp Sư phạm Dạy nghề tại Liên Xô
08/1990-05/1992:	Liên hệ Công tác
06/1992-01/2008:	Công nhân, Tổ trưởng tổ nấu Bia Phân xưởng Bia 1, Công ty Bia rượu ong Thái Bình, Công ty Bia Thái Bình, Công ty Cổ phần Bia rượu nước giải khát Thái Bình, Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình.
02/2008-03/2009:	Tổ trưởng Tổ chiết chai Phân xưởng Bia 1, Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
04/2009-03/2013:	Trưởng ban kiểm soát, Tổ trưởng tổ chét chai, Phân xưởng Bia 1. Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
Từ 04/2014 đến nay:	Thành viên Ban kiểm soát, Tổ trưởng tổ chiết chai, Phân xưởng Bia, Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
Chức vụ hiện nay:	Thành viên Ban kiểm soát, Tổ trưởng tổ chiết chai, Phân xưởng Bia, Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	13.000 cổ phần, tương ứng với 0,17%/VDL
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không



Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

**2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty**

Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình đã và đang áp dụng quy trình quản trị chuyên nghiệp theo các chuẩn mực quốc tế và vận dụng linh hoạt vào thực tế với những đặc thù của hệ thống chính sách pháp luật và những đặc thù về kinh tế, văn hóa, xã hội Việt Nam.

Ngoài ra, Công ty đã xây dựng quy chế quản trị và thực hiện chỉnh sửa, bổ sung điều lệ hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản quy định hiện hành nhằm tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty; tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

Theo quy định tại Điều 103 luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, “*Trưởng ban kiểm soát phải có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến chuyên ngành tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh được đào tạo*”, tuy nhiên hiện nay, Trưởng Ban kiểm soát Công ty là Ông Lê Quý Huệ chưa có đủ 05 năm kinh nghiệm làm việc tại một trong các chuyên ngành trên, vì vậy, Công ty cam kết sẽ bầu lại Trưởng ban kiểm soát có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Doanh nghiệp tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất.

Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố. Việc tuân thủ các quy trình tài chính kế toán sẽ được giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và theo chuẩn thông lệ quốc tế. Giám sát việc luân chuyển vốn, quản lý dòng tiền hiệu quả. Đẩy nhanh tốc độ giải ngân các dự án, tăng cường các nguồn vốn giá rẻ. Việc kiểm toán định kỳ đã, đang và sẽ được thực hiện theo quy định. Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý và cổ đông đảm bảo đúng kế hoạch và quy định về mặt thời gian và chất lượng.

Công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển lớn mạnh không ngừng của Công ty. Hoàn thiện khung đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ trong đó có tiêu chí đánh giá sự chủ động sáng tạo trong giải quyết công việc, tinh thần tự chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của cá nhân. Đồng thời có cơ chế rõ ràng về việc chia sẻ thông tin, phối hợp trong tác nghiệp giữa các cá nhân và bộ phận để hoàn thành nhiệm vụ. Song song với đó, Công ty tiếp tục tăng các khóa đào tạo và kiến thức nghiệp vụ nội bộ cho toàn thể nhân viên nhằm đáp ứng nhu cầu cao hơn đối với nhu cầu quản lý của Tổng công ty.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản thông tin tóm tắt này là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.



Ngày tháng năm 2016

**CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THÁI BÌNH**



**VŨ THANH LIÊM**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**HOÀNG TRỌNG THƯ**

**LÊ QUÝ HUỆ**



**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT**



**NGUYỄN HOÀNG GIANG**